TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐPT-VDS	*Bình Định, ngày 30 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận một người là con nuôi thực tế

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Thắm

Các Thẩm phán:Ông Thái Văn Hà

Ông Nguyễn Văn Hiệp

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Duy Phương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên họp: Bà Đặng Thị Thanh Trúc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2024/TLPT-VDS ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận một người là con nuôi thực tế".

Do Quyết định sơ thẩm số 03/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định bị kháng nghị.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 57/2024/QĐ-PT ngày 01 tháng 4 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Nguyễn T, sinh năm 1969; cư trú tại: Khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Luật sư Trần Anh T1 - Công ty L thuộc Đoàn luật sư Thành phố H; địa chỉ: Số F đường N, khu phố D, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Quyết định kháng nghị số 115/QĐ-VKS ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 21/11/2023, bản tự khai ngày

29/11/2023, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Nguyễn T trình bày:

Vào năm 1979, khi ông được 10 tuổi, cụ Lữ Thị T2 xin ba mẹ ông là ông Nguyễn T3 và bà Lê Thị P ở cùng xóm H, xã H, huyện H (nay là tổ H, phường H, thị xã H) cho cụ T2 nhận ông làm con nuôi thờ tự sau này. Từ khi nhận nuôi ông đến nay, ông và cụ T2 đều thiếu hiểu biết pháp luật, lo làm ăn nên không thực hiện việc đăng ký nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật. Trên thực tế, kể từ năm 1979 giữa ông và cụ T2 đã có mối quan hệ chăm sóc và nuôi dưỡng như mẹ con. Năm 1990, cụ T2 cũng là người tổ chức cưới vợ cho ông, vợ chồng ông và các con cùng sống chung với cụ T2, chăm sóc, phụng dưỡng cụ. Khi cụ T2 mất, ông là người đứng ra lo ma chay, thờ phụng cụ T2 và các con cụ T2. Vì vậy, nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận ông là con nuôi thực tế của cụ T2 để thực hiện các thủ tục thừa kế, khai nhận di sản.

Tại các bản tự khai ngày 05/12/2023, những người làm chứng trình bày:

- Ông Hồ Văn S: Theo ông được biết, cụ Lữ Thị T2 là mẹ Việt Nam anh hùng, chồng và các con chết trong chiến tranh. Cụ T2 có hoàn cảnh đơn chiếc, ở một mình. Cụ T2 thấy gia đình ông Nguyễn T3 và bà Lê Thị P đông con nên cụ T2 nhiều lần tới xin ông Nguyễn T về làm con nuôi để thờ tự, chăm sóc cụ. Lúc đó ông T khoảng 10 tuổi. Sau khi ông T3 và bà P đồng ý thì ông T về ở với cụ T2. Cụ T2 cũng là người tổ chức đám cưới cho ông T, sau khi cưới vợ được vài năm thì vợ chồng ông T ở riêng nhưng cũng ở sát bên nhà cụ T2, vẫn thường xuyên qua lại. Lúc cụ T2 đau ốm, ông T là người chăm sóc, đưa đi bệnh viện. Lúc cụ T2 mất, ông T là người lo ma chay, mồ mã cho cụ. Hiện nay, ông T cũng là người trực tiếp thờ phụng, cúng giỗ cụ T2.

- Ông Lâm Văn C: Ông là công dân ở tại địa phương. Cụ T2 là mẹ Việt Nam anh hùng, chồng chết, các con chết, cụ một mình đơn chiếc nên nhiều lần đến năn nỉ ông T3 và bà P xin ông Nguyễn T về làm con nuôi thờ tự. Giữa cụ T2 và ông T có quan hệ chăm sóc, nuôi dưỡng là có thật.

- Anh Trần Đức N: Anh là Phó trưởng khu phố T, phường H, thị xã H. Nội dung sự việc trước đây giữa cụ T2 và ông Nguyễn Trọng như thế n thì anh không rõ. Tuy nhiên, anh cũng là hàng xóm của cụ T2 và ông T. Anh thấy lúc cụ T2 đau ốm, đi bệnh viện thì ông T là người lo lắng, chăm sóc cho cụ. Lúc cụ T2 mất, ông T và gia đình ông T là người trực tiếp lo ma chay, mồ mã và trực tiếp cúng giỗ, thờ phụng cụ T2.

- Ông Đào Duy C1: Ông là công dân sống lâu năm tại địa phương. Theo ông thì cụ T2 có hoàn cảnh đơn chiếc, chồng và các con chết hết, không còn ai. Thấy gia đình ông T3 và bà P đông con nên cụ T2 nhiều lần đến xin ông Nguyễn T về làm con nuôi; ông T3 và bà P đồng ý. Lúc đó ông T khoảng 10 tuổi. Cụ T2 và ông T sống với nhau từ đó cho đến khi cụ T2 chết, giữa hai bên có quan hệ chăm sóc, phụng dưỡng cho nhau. Khi cụ T2 chết thì ông T cũng là người trực tiếp lo ma chay, cúng giỗ, thờ tự cho cụ T2.

- Ông Đoàn Hoài S1: Ông là Trưởng khu phố T, phường H, thị xã H. Sự việc xảy ra trước đây giữa cụ T2 và ông Nguyễn Trọng như thế n thì ông không rõ.

Nhưng ông biết ông T là người sống cùng, chăm lo cho cụ T2 từ trước cho đến nay. Lúc cụ T2 bị đau ốm, bệnh tật, đi bệnh viện, ngay cả lúc cụ T2 chết thì ông T cũng là người nuôi dưỡng, ma chay, cúng giỗ, thờ phụng cụ T2.

- Ông Nguyễn T3 và bà Lê Thị P: Ông T3 gọi cụ T2 là thím. Vợ chồng ông bà đô ng con, trong khi các con của bà T2 đều chết hết. Cụ T2 ở một mình đơn chiếc nên rất nhiều lần đến nhà năn nỉ xin con trai của ông bà là cháu Nguyễn T về làm con nuôi thờ tự. Ông T3 khai "Bà T2 chỉ nhất quyết xin cháu T chứ không đồng ý đứa con nào khác". Cụ T2 năn nỉ nhiều lần, thấy thương tình nên vợ chồng ông bà đồng ý để ông T về làm con nuôi cụ T2 từ khi ông T khoảng 10 tuổi. Bản thân ông T3 bị mất một cánh tay phải do chiến tranh, các công việc hàng ngày thực hiện cũng rất khó khăn, nên từ khi cho ông T về làm con nuôi cụ T2 thì cụ T2 lo mọi việc cho ông T. Khi ông T trưởng thành cụ T2 là người cưới vợ cho ông T. Sau khi cưới vợ, ông T ở chung với cụ T2 được vài năm thì vợ chồng ông T ra ở riêng nhưng vẫn ở ngay sát cạnh nhà cụ T2. Lúc cụ T2 đau ốm thì vợ chồng và các con ông Trọng lo chăm sóc, đưa đi bệnh viện thăm khám và lo các thủ tục ma chay, thờ phụng khi cụ T2 qua đời. Những lời khai của ông bà là sự thật.

Tại Quyết định dân sự sơ thẩm số 03/2024/QĐST-DS ngày 17/01/2024, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn đã quyết định: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Trọng . Tuyên bố ông Nguyễn T là con nuôi thực tế của cụ Lữ Thị Tri .1 Ông Nguyễn T có mọi quyền, nghĩa vụ là con nuôi thực tế của cụ Lữ Thị T2 kể từ thời điểm có quan hệ nuôi dưỡng thực tế giữa cụ T2 và ông T. Ngoài ra, quyết định sơ thẩm còn quyết định về phần lệ phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 31/01/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định kháng nghị số 115/QĐ-VKS về việc yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm hủy Quyết định sơ thẩm số 03/2024/QĐST-DS ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn với lý do bỏ sót người tham gia tố tụng là ông Lữ Đình T4 là người thuộc hàng thừa kế thứ hai của cụ Lữ Thị Tri .1

Tại phiên họp phúc thẩm, ông Nguyễn T không rút đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự; ông T và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

Tại phiên họp phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 115/QĐ-VKS ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, hủy Quyết định dân sự sơ thẩm số 03/2024/QĐST-DS ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên họp phúc thẩm, người yêu cầu ông Nguyễn T và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T có mặt; những người làm chứng đã có bản khai trình bày đầy đủ ý kiến, cam đoan khai đúng sự thật và có yêu cầu giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, thấy rằng:

[2.1] Ông Nguyễn T yêu cầu Tòa án xác định ông là con nuôi thực tế của cụ Lữ Thị T2, với lý do là vào năm 1979, khi ông T được 10 tuổi, cụ Lữ Thị T2 xin ba mẹ ông T là ông Nguyễn T3, bà Lê Thị P cho cụ T2 nhận ông T làm con nuôi và được sự đồng ý của ông T3, bà P. Kể từ năm 1979 đến khi cụ T2 chết giữa ông T và cụ T2 đã có mối quan hệ chăm sóc và nuôi dưỡng như mẹ con, nhưng theo như ông T khai do không hiểu biết pháp luật nên ông và cụ T2 không đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký con nuôi theo quy định của pháp luật; trong khi đó Luật con nuôi năm 2010 có hiệu lực từ ngày 01/01/2011, thời điểm này cụ T2 còn sống.

Đến ngày 31/3/2011, cụ T2 chết không để lại di chúc; quan hệ con nuôi giữa cụ T2 và ông T cũng chưa được pháp luật công nhận nên phát sinh quyền thừa kế. Như vậy, việc xác định ông T có phải là con nuôi của cụ T2 hay không là một sự kiện pháp lý làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của ông T đối với cụ T2 và di sản của cụ T2.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm cần hỏi người yêu cầu và xác minh những người thuộc hàng thừa kế của cụ T2 để đưa vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, hỏi ý kiến của họ đối với những nội dung mà ông T trình bày và yêu cầu. Do không đưa những người thuộc hàng thừa kế của cụ T2 vào tham gia tố tụng trong việc dân sự này nên sau khi Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn ban hành Quyết định dân sự sơ thẩm số 03/2024/QĐST-DS ngày 17/01/2024 theo đơn yêu cầu của ông T thì ông Lữ Đình T4 là cháu ruột của cụ Lữ Thị T2 và là người thuộc hàng thừa kế thứ ba của cụ T2 có đơn khiếu nại.

[2.2] Như vậy, khi giải quyết lại việc dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm cần đưa những người thuộc hàng thừa kế của cụ T2 vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đồng thời căn cứ vào tài liệu, chứng cứ thu thập được trên cơ sở pháp luật quy định Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu công nhận con nuôi thực tế của ông T.

[3] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã bỏ sót người tham gia tố tụng mà tại phiên họp phúc thẩm không thể bổ sung được. Vì vậy, Hội đồng phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 375 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng phúc thẩm hủy toàn bộ Quyết định dân sự sơ thẩm số 03/2024/QĐST-DS ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn về việc "Yêu cầu công nhận một người là con nuôi thực tế" theo đơn yêu cầu của ông Nguyễn T và chuyển hồ sơ vụ việc cho Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn để giải quyết lại theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm được xác định lại khi giải quyết việc dân sự theo thủ tục sơ thẩm.

[5] Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu phát biểu luận cứ đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, giữ nguyên quyết định sơ thẩm là không phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự đề nghị chấp nhận nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, hủy quyết định sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 375 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Hủy Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 03/2024/QĐST-DS ngày 17/01/2024 của Toà án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định về việc "Yêu cầu công nhận một người là con nuôi thực tế" theo đơn yêu cầu của ông Nguyễn Trọng .

2. Chuyển hồ sơ việc dân sự cho Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về lệ phí dân sự sơ thẩm được xác định lại khi giải quyết việc dân sự theo thủ tục sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã Hoài Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Thắm